

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN T H
THÀNH PHỐ H N**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **147/2021/HS-ST**

Ngày: 29-9-2021

NHÂN DANH

□ỐC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN H, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- THnh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị N Anh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Tạ Ngọc Cư
2. Ông Trần Văn Thịnh

-Thư ký phiên tòa: Ông Ngô ...ng H-Thư ký Tòa án nhân dân quận T H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T H tham gia phiên tòa:

Bà Phạm Thị Mai-Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận T H, THnh phố H N xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 175/2021/HSST ngày 16 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 164/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Lê Khắc T, sinh năm 1996 tại T H; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn T T1, xã T1 T, huyện T1 H, tỉnh T H; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn H: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Khắc D và bà Phạm Thị H; Vợ con: Chưa có; Gia đình có hai anh em, bị cáo là con thứ nhất; Danh bản, chỉ bản số 199 do Công an quận T H lập ngày 07/6/2021; Tiền sự: Không; Tiền án: Có 01 tiền án, chưa được xóa án tích: Bản án số: 170/2019/HSST ngày 21/8/2019 Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm xử phạt 18 tháng tù về tội *Trộm cắp tài sản*, chấp Hnh xong án phạt tù ngày 12/9/2020; Bị bắt quả tang ngày 02/6/2021, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam số 1, công an TP H N, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Nguyễn Văn H1, sinh năm 1989; Trú tại: Số 9, ngõ 668, l, phường N T, quận T H, TP H N, xin vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong H sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, N dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07giờ 00phút ngày 02/6/2021, Lê Khắc T bắt xe khách đi từ quê T H ra H N để tìm việc làm. Do tình hình dịch bệnh covid 19 diễn biến phức tạp T không xin được việc làm. T bắt xe buýt đi từ khu vực trường Đại học Thương Mại đến chợ hoa Quảng An, quận T H để chơi trước khi về quê. T xuống điểm xe buýt tại khu vực cổng công viên nước H T và đi bộ ra chợ hoa. Khoảng 13 giờ 10 phút cùng ngày, khi T đang đi bộ đến đầu ngõ 668 Lạc Long Quân, phường N T, quận T H, H N thì phát hiện 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HondaCup BKS 29F4-. của anh Nguyễn Văn H1 để ở lề đường, không có người trông giữ, T nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe trên để làm phương tiện đi lại, sau đó sẽ bán lấy tiền tiêu xài. T tiến lại gần chiếc xe, kiểm tra không thấy KH cổ, KH càng nên đã lén lút dắt chiếc xe đi dọc theo ngõ 668 Lạc Long Quân (hướng đi đường Trịnh công Sơn), khi đi được

khoảng 60m, thì bị bà Nguyễn Thị ... (SN 1964, HKTT: Số ..., ngõ 668, Lạc Long Quân, phường N T, quận T H, H N) phát hiện đã hô “trộm, trộm...”, biết Hnh vi trộm cắp tài sản của mình bị phát hiện, T liền để lại chiếc xe máy, bỏ chạy theo hướng ra đường Trịnh Công Sơn. Sau đó đã bị anh H1, bà ... và các đồng chí công an phường N T đuổi theo bắt giữ đưa về trụ sở công an phường N T để giải quyết.

Thu giữ của Lê Khắc T: 01 (một) căn cước công dân mang tên Lê Khắc T; 01 (một) điện thoại Samsung, màu trắng, trên thân vỏ máy không ghi số Imei, màn hình bị rạn nứt, đã qua sử dụng.

Cùng ngày 02/06/2021, anh Nguyễn Văn H1 có đơn trình báo việc Lê Khắc T trộm cắp tài sản, đồng thời anh H1 giao nộp 01 chiếc xe máy do T trộm cắp để lại hiện trường.

Tại kết luận định giá tài sản số 128/KL-HĐĐG ngày 03/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự-UBND quận T H, xác định: Giá trị 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Cup BKS 29F4-. có giá 1.000.000đ (một triệu đồng).

Đối với chiếc xe máy BKS 29F4-640: Qua điều tra xác định chủ sở hữu là bà Nguyễn Thị ... (SN 1958, HKTT: phường N T, quận T H, H N, là mẹ đẻ anh H1), bà Hòa khai xe trên là của bà, bà đã cho anh H1 toàn quyền sử dụng và định đoạt chiếc xe máy trên.

Về phần dân sự: Ngày 26/8/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận T H đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 72: Trao trả chiếc xe máy trên cho anh H1. Anh H1 nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì.

Bản cáo trạng số 171/CT-VKS ngày 13/9/2021 của Viện kiểm sát nhân (VKSND) quận T H đã truy tố Lê Khắc T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại CQĐT và tại phiên tòa bị cáo khai nhận Hnh vi phạm tội như đã nêu trên. Lời khai của bị cáo phù hợp biên bản phạm tội quả tang, lời khai nhân chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ thu thập trong H sơ vụ án.

Đại diện VKSND quận T H luận tội: Sau khi phân tích tính chất nguy hiểm cho xã hội của Hnh vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, kết luận bị cáo phạm tội “trộm cắp tài sản”, bị cáo có nhân thân xấu, có 01 tiền án chưa được xóa án tích, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 BLTTHS; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án, lệ phí Tòa án, xử phạt bị cáo từ 10 (mười) đến 15 (mười lăm) tháng tù giam. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại; 01 căn cước công dân thu giữ của bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng trước khi HĐXX nghị án: Bị cáo biết việc bị cáo trộm cắp tài sản của anh H1 là sai, vi phạm pháp luật, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở N dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong H sơ vụ án, đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về Hnh vi, quyết định tố tụng của CQĐT công an quận T H, Điều tra viên, VKSND quận T H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về quyết định của cơ quan tiến Hnh tố tụng, người tiến

Hình tố tụng. Do đó các Hình vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến Hình tố tụng, người tiến Hình tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về N dung: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại CQĐT, phù hợp với các tài liệu khác có trong H sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 13 giờ 10 phút ngày 02/6/2021, tại đầu ngõ 668 Lạc Long Quân, phường N T, quận T H, Lê Khắc T đã có Hình vi lén lút chiếm đoạt 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Cup BKS 29F4-. của anh Nguyễn Văn H1 có trị giá **1.000.000đ (một triệu đồng)**.

Xét thấy mặc dù tài sản bị cáo trộm cắp có trị giá 1.000.000đồng, tuy nhiên bị cáo đã có 01 tiền án: Bản án số 170/2019/HSST ngày 21/8/2019 Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm xử phạt bị cáo 18 tháng tù về tội *Trộm cắp tài sản*, chấp Hình xong án phạt tù ngày 12/9/2020. Bản án trên bị cáo chưa được xóa án tích, bị cáo phạm tội lần này cùng với Hình vi bị cáo đã bị truy tố, xét xử nên xác định bản án trước là căn cứ định tội đối với bị cáo. VKSND quận T H truy tố bị cáo về tội “trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

Hình vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an xã hội; bị cáo có nhân thân xấu, phạm tội với lỗi cố ý, mục đích thu lợi bất chính, cho thấy bị cáo là người coi thường pháp luật do vậy cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo tHình khẩn khai báo, tài sản bị cáo trộm cắp đã thu Hi và trả lại cho bị hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, căn cứ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Về trách nhiệm dân sự bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì về dân sự nên Tòa án không xem xét.

Đối với 01 căn cước công dân mang tên Lê Khắc T; 01 điện thoại Samsung, là tài sản của bị cáo, không liên quan đến Hình vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bị hại có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Khắc T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Các Điều 106, 331, 333, 337 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Lê Khắc T 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/6/2021.

Xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo: 01 (một) căn cước công dân mang tên Lê Khắc T; 01 (một) điện thoại Samsung, màu trắng, trên thân vỏ máy không ghi số Imei, màn hình bị rạn nứt, đã qua sử dụng (*hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi Hình án dân sự quận T H, biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/9/2019*).

Bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND quận T H;
- CCTHADS quận T H;
- CA quận T H;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS/VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)